

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày: 04-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Kim Thêu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Vận;
2. Bà Đặng Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nông Văn C (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 01 tháng 11 năm 1989 tại tỉnh Lạng Sơn; số CCCD: 020089005939 cấp ngày 09/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn B, sinh năm 1956; con bà: Nông Thị S, sinh năm 1953; có 01 vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 10/10/2025 đến ngày 07/11/2025 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh.- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Chu Bích T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T1, Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02 năm 2022, do có nhu cầu sử dụng súng để săn bắn, Nông Văn C liên hệ với số điện thoại có trong video quảng cáo bán súng trên ứng dụng Youtube để trao đổi, thỏa thuận mua súng. Qua trao đổi, Nông Văn C đặt mua với người bán 01 khẩu súng khí nén giá 8.000.000 đồng, người bán thỏa thuận gửi súng qua dịch vụ xe khách, nhận được súng thì Nông Văn C đưa tiền cho lái xe. Khoảng 01 ngày sau, Nông Văn C nhận được khẩu súng qua dịch vụ xe khách tại ngã 3 M, xã N, tỉnh Lạng Sơn, sau đó Nông Văn C mang về nhà cất giấu. Khoảng 05-06 ngày sau, Nông Văn C đặt mua 01 hộp đạn giá 150.000 đồng với 01 tài khoản trên ứng dụng Tiktok, 01 hộp có khoảng 300 viên đạn, người bán thỏa thuận gửi hộp đạn qua dịch vụ xe khách, khi nhận được đạn Nông Văn C đưa tiền cho lái xe. Khoảng 03 ngày sau, Nông Văn C nhận được đạn qua dịch vụ xe khách tại ngã 3 M, xã N, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi có đủ súng, đạn, Nông Văn C cất giấu dưới gầm giường ngủ của mình tại nhà và tự sử dụng để săn bắn thú rừng.

Ngày 02/10/2025, Nông Văn C một mình mang khẩu súng cùng 21 viên đạn đựng trong túi đi đến khu vực đồi C thuộc thôn K, xã L, tỉnh Lạng Sơn, mục đích để săn bắn thú rừng. Khi đến nơi, Nông Văn C lắp 11 viên đạn vào khay đựng đạn gắn trên súng mục đích để khi thấy chim chỉ cần gạt “quy tay đòn” của súng là bắn được ngay, 10 viên đạn còn lại C vẫn để trong túi. Khi C đang giương súng chuẩn bị bắn thì bị tổ công tác Công an xã L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, thu giữ:

- 01 khẩu súng màu đen dài 97,8cm, có in chữ “Fxairguns”. Trên súng có gắn 01 ống ngắm màu đen, 01 ống giảm thanh màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen, 01 khay chứa đạn màu trắng.

- 261 viên đạn kim loại màu xám, trong đó 11 viên để trong khay chứa đạn của khẩu súng; 10 viên để trong túi đeo trên người; 240 viên C cất giấu tại nhà tự giao nộp.

Tại Kết luận giám định số 862/KL- KTHS ngày 05/10/2025 của [HYPERLINK \l "link" \o "Phòng kỹ thuật hình sự" Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn](#) kết luận: 01 khẩu súng và 261 viên đạn kim loại gửi giám định là súng nén khí và đạn sử dụng cho súng nén khí, đều thuộc vũ khí quân dụng. Đối với giá trị của khẩu súng và 261 viên đạn, tại Công văn số 6418/STC-QLG&CS ngày 14/11/2025 và Công văn số 6733/STC-QLG&CS ngày 26/11/2025 của Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn trả lời: do Cơ quan điều tra không thu thập được hóa đơn, chứng từ mua bán, không có tài liệu xác định nguồn gốc xuất xứ nên không có căn cứ để tiến hành định giá đối với khẩu súng và 261 viên đạn thu giữ. Tại Công văn số 870/BCH-HCKT ngày 20/10/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn xác định: 261 viên đạn thu giữ không phải là đạn bộ binh. Đối với những người bán súng, đạn và người giao súng, đạn cho bị

cáo Nông Văn C, C khai nhận không biết họ tên, địa chỉ và số điện thoại những người này. Về quá trình thu, tạm giữ và xử lý vật chứng: 01 khẩu súng và 261 viên đạn thu giữ đã được chuyển đến Phòng Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Lạng Sơn để bảo quản theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSLS-P2 ngày 07/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn C có hành vi phạm tội và lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn để xét xử về tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1, Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng màu đen dài 97,8cm, có in chữ “Fxaiguns”, trên súng có gắn 01 ống ngắm màu đen, 01 ống giảm thanh màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen, 01 khay chứa đạn màu trắng và 261 viên đạn kim loại màu xám.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Văn C, bà Chu Bích T trình bày nhất trí với nội dung cáo trạng truy tố, tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn đề nghị; về mức hình phạt, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn đề nghị.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nông Văn C trình bày đã ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để xác định: Khoảng tháng 02 năm 2022, do có nhu cầu sử dụng súng để săn bắn, Nông Văn C liên hệ với số điện thoại có trong video quảng cáo bán súng trên ứng dụng Youtube để trao đổi, thỏa thuận mua bán 01 khẩu súng khí nén giá 8.000.000 đồng; 01 hộp đạn giá 150.000 đồng có khoảng 300 viên đạn. Sau khi có đủ súng, đạn, Nông Văn C cất giấu dưới gầm giường ngủ của mình tại nhà và tự sử dụng để săn bắn thú rừng. Ngày 02/10/2025, Nông Văn C mang khẩu súng cùng 21 viên đạn đựng trong túi đi đến khu vực đồi C thuộc thôn K, xã L, tỉnh Lạng Sơn để săn bắn thú rừng. Khi Nông Văn C đang giương súng chuẩn bị bắn thì bị tổ công tác Công an xã L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, thu giữ 01 khẩu súng màu đen, 11 viên để trong khay chứa đạn của khẩu súng, 10 viên để trong túi đeo trên người; còn 240 viên đạn Nông Văn C cất giấu tại nhà tự giao nộp.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vũ khí quân dụng là thiết bị, phương tiện có đặc tính nguy hiểm cao, có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của con người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng vũ khí, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày) cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi bố mẹ già và 02 con nhỏ được Ủy ban nhân dân xã L xác nhận; quá trình sinh sống, bị cáo đã tích cực đóng góp, ủng hộ các

loại quỹ, các phong trào do địa phương phát động, được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã L gửi thư cảm ơn; bị cáo có bố đẻ là ông Nông Văn B năm 1994 được Chủ tịch nước tặng Giấy khen do đã làm tròn nhiệm vụ phục vụ trong Q và năm 2004 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L (cũ) tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc tham gia xây dựng chính quyền cơ sở; gia đình bị cáo thờ cúng Liệt sỹ Nông Văn K nên bị cáo được hưởng thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ (04 tình tiết) quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về nhân thân: Bản thân bị cáo Nông Văn C có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cho bị cáo có cơ hội tiếp tục rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại biên bản xác minh ngày 27/10/2025, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lạng Sơn thể hiện bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với khẩu súng màu đen dài 97,8cm, có in chữ “Fxaairguns” trên súng có gắn 01 ống ngắm màu đen, 01 ống giảm thanh màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen, 01 khay chứa đạn màu trắng và 261 viên đạn bằng kim loại là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người mà bị cáo Nông Văn C liên lạc mua khẩu súng và đạn qua mạng xã hội Facebook và người lái xe ô tô khách giao súng, đạn, nhận tiền, do Nông Văn C không biết tên, tuổi, địa chỉ, biển số xe của những người trên nên không có cơ sở mở rộng điều tra là phù hợp quy định của pháp luật.

[10] Đối với việc tàng trữ, sử dụng trái phép khẩu súng, gia đình bị cáo không ai biết nên không có căn cứ xử lý với vai trò đồng phạm.

[11] Bị cáo Nông Văn C thuộc diện người dân tộc thiểu số (dân tộc Tày) cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí nên bị cáo Nông Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn cho thấy phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Đối với ý kiến đề nghị của người bào chữa đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn đề nghị thấy rằng mức án mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47, Điều 50, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nông văn C 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/02/2026.

Giao bị cáo Nông văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng màu đen dài 97,8cm, có in chữ “Fxairguns”, trên súng có gắn 01 ống ngắm màu đen, 01 ống giảm thanh màu đen, 01 bình khí nén hình trụ màu đen, 01 khay chứa đạn màu trắng và 261 viên đạn kim loại màu xám.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 31/10/2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L với Phòng Hậu cần – Kỹ thuật, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh L).

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Kim Thêu